

Bản án số: 13/2023/HS-PT  
Ngày 13-02-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Thạch.

Ông Trương Văn Lộc.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 299/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân thành phố Thủ Dầu, tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 189/2022/HS - ST ngày 29-9-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

**- Bị cáo bị kháng nghị:**

1. Thái Nhật Đ, sinh ngày 03/01/2003 tại tỉnh Vĩnh Long, nơi trú: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Thái Nhật B và bà Hồ Thị H; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/9/2022 đến ngày 29/9/2022 được trả tự do.

2. Nguyễn Cao Thiện E, sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Dương, nơi cư trú: khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn K và bà Cao Thị L; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

3. Trần Thanh T, sinh năm 1994 tại tỉnh Vĩnh Long, nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện Mang T, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: Số 48/1, tổ 8, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Trần Thanh T và bà Lê Thị Nguyệt Á; bị cáo có vợ tên Trương Thị Kiều M; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

4. Huỳnh Minh Tr, sinh ngày 20/02/2003 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện Mang T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Cà T và bà Nguyễn Thị Kim T; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ao Hoàng Đ1, sinh năm 1999; địa chỉ: ấp 3, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn xin vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có hai bị cáo khác nhưng không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Ngọc Nh và Nguyễn Thị Mỹ L cùng là công nhân của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kahong (gọi tắt là Công ty Kahong), địa chỉ tại Khu Công nghiệp Đồng An II, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Trong quá trình làm việc chung tại công ty, giữa Lê và Nh xảy ra mâu thuẫn nên L hẹn gặp Nh vào lúc 19 giờ ngày 05/7/2021 tại khu vực trước cổng Công ty Kahong để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn nhằm cho cả hai còn tiếp tục làm việc. Tuy nhiên, do sợ bị đánh nên Nh điện thoại kể lại sự việc cho bạn trai Nh là Ao Hoàng Đ1 và anh ruột Như là Huỳnh Hữu L biết; đồng thời Nh kêu Đ1 và L đi cùng để giải quyết mâu thuẫn thì Đ1 và L đồng ý; tiếp đó, L rủ thêm người nam thanh niên tên Tuấn (hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch) cùng đi.

Khoảng 19 giờ ngày 05/7/2021, Nh đến điểm hẹn cùng với Đ1, L và Tuấn ở khu vực trước cổng Công ty Kahong chờ gặp L. Trước khi đi, Đ1 có mang theo 01 (một) gậy ba khúc và L mang theo 01 (một) cây dao tự chế dài khoảng 60 cm nhưng cả hai không nói cho Nh biết là bản thân Đ1 và L có mang theo hung khí. Về phía L, khi ra đến cổng công ty thì thấy nhóm Nh đông người và sợ bị đánh nên L không dám đi ra gặp nhóm của Nh mà L đứng phía trong công ty và gọi điện thoại kể lại sự việc cho bạn trai L là Thái Nhựt T1 biết rồi kêu T1 đến công ty chờ L về. Lúc này, T1 nói với L là bản thân T1 đang bận nhập hàng cho công ty ở thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên không thể về rước L ngay được và kêu L cứ ở trong công ty, khi nào nhóm Nh về hết thì hãy về. Sau đó, đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, L gọi điện thoại cho bạn làm chung công ty là Cao Văn G để nhờ rước L về phòng trọ tại khu phố An Hòa, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì G nhận lời và đưa L về phòng trọ của L.

Đối với Thái Nhựt T1, sau khi nhận điện thoại của L thì T1 tự nảy sinh ý định kêu nhiều người khác đến hỗ trợ rước L và sẵn sàng đánh lại nhóm của Nh nếu bị tấn công. Thực hiện ý định trên, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T1 điện thoại kêu Trần Thanh T đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn Gemadept, địa chỉ tại Khu Công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để chờ T1 về. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, biển số 64F1-196.43 đến đón T1; trước khi đi, T1 đem theo trong người 01 (một)

cây dao tự chế bằng sắt dài khoảng 60 cm và giấu trong áo khoác. Trên đường đi, T1 gọi điện thoại cho Nguyễn Thành D (là cậu bà con của T1) và Nguyễn Cao Thiện E (là bạn xã hội của T1) để nói với D và Thiện E là bạn gái của T1 bị chặn đường ở Công ty Kahong nên T1 nhờ đi cùng hỗ trợ rước L về thì D và Thiện E đồng ý và do biết sẽ có đánh nhau nên D mang theo 01 (một) ống nhựa cứng hai lớp dài khoảng 50 cm; tiếp đó, Thiện E rủ thêm bạn là người nam thanh niên tên Tý (hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch) nhờ giúp đỡ. Về phía T1 thì T1 còn gọi điện thoại cho em trai ruột của T1 là Thái Nhựt Đ và nói với Đ là L bị chặn đường ở cổng Công ty Kahong nên T1 nhờ Đ đến hỗ trợ rước L về. Lúc này, Đ đang ngồi uống nước trong Công viên Thành phố Mới Bình Dương cùng với Huỳnh Minh Tr nên Định rủ Tr đi cùng đến Công ty Kahong để giúp Đ và T1 rước L về thì Tr đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 64G1-278.56 chở Đ đến Cửa hàng xăng dầu Phụng Tân Tiến tại ngã tư giao nhau giữa đường Lê Lợi và đường N2 thuộc phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một thì gặp T1 và T; lúc này D cũng vừa chạy tới. Sau đó, T1 mượn xe mô tô hiệu Honda Vairo màu trắng - đen, biển số 59X3-706.62 của D và điều khiển chạy về nhà trọ ở đường N2, khu phố An Hòa, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để lấy thêm 01 (một) cây dao tự chế khác có cán cầm và vỏ bọc bên ngoài bằng gỗ rồi đi đón Thiện E; tiếp đến Thiện E chở theo Tý trên xe mô tô kiểu dáng Honda Wave, màu đỏ (không rõ biển số) của Tý và cùng T1 quay lại Cửa hàng xăng dầu Phụng Tân Tiến gặp nhóm T1. Tại đây, T, Thiện E, Đ và Tr nhìn thấy T1, Tý và D có mang theo hung khí nên biết là sẽ có đánh nhau nhưng vẫn đồng ý đi cùng giúp đỡ T1.

Sau đó, D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vairo, màu trắng - đen, biển số 59X3-706.62 chở T1; Tr điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 64G1-278.56 chở Đ; Thiện E điều khiển xe mô tô kiểu dáng Honda Wave, màu đỏ (không rõ biển số) chở Tý; T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, biển số 64F1-196.43 cùng nhau chạy đến Công ty Kahong. Trên đường đi, T1 đưa cho Đ 01 (một) cây dao tự chế, D mang theo 01 (một) ống nhựa cứng hai lớp dài khoảng 50 cm, Tý mang theo 01 (một) ống tuýp sắt. Khi nhóm của T1 vừa đến cổng số 2 của Công ty Kahong thì thấy Đ1, L, Nh và Tuấn đang đứng giữa đường; thấy nhóm của T1 đông người nên nhóm của Đ1 bỏ chạy; nhóm của T1 cùng nhảy xuống xe và lao đến rượt đuổi nhóm của Đ1, nhóm của Đ1 bỏ chạy về hướng đường Nguyễn Văn Linh. Khi Đ1, L, Tuấn chạy rẽ phải thì T1 đuổi kịp Đ1; L thấy vậy nên quay lại cùng Đ1 đánh lại T1, còn Tuấn do chạy nhanh nên không quay lại kịp. Tiếp đến, L cầm dao tự chế chém T bị thương ở bàn tay phải; lúc này, Đ cầm dao tự chế chạy đến giải vây cho T1 thì bị L chém trúng vào cổ tay trái; sau đó, T1 cầm dao tự chế chém lại trúng vào bàn tay của Đ1, Đ1 quay lưng bỏ chạy thì bị vấp ngã và bị T1 chém thêm nhiều nhát nữa. L thấy vậy liền bỏ chạy, còn D thì cầm ống nhựa cứng dài khoảng 50 cm chạy đến và đuổi theo L đến cổng số 1 Công ty KaHong thì L vứt bỏ lại cây dao tự chế và nhảy vào bên trong hàng rào công ty nên D không đuổi theo nữa mà quay về chỗ của T1 và thấy T1 đang đánh Đ1. Sau đó, do D nhìn thấy Đ1 nằm dưới đường bị

chảy nhiều máu nên sợ T1 gây thương tích nặng cho Đ1 có thể dẫn đến chết người nên D vào can ngăn và T1 dừng lại không đánh nữa.

Về phía Huỳnh Minh Tr thì không cầm theo hung khí và khi chạy tới ngã ba đường Nguyễn Văn Linh và đường D1 thì bị đứt dép và vấp ngã nên đã đứng nhìn sự việc diễn ra. Trần Thanh T không cầm theo hung khí và khi chạy tới ngã ba đường Nguyễn Văn Linh và đường D1 thì bị mệt và khó thở nên không tiếp tục đuổi theo nhóm Đ1 nữa mà đứng nhìn sự việc diễn ra. Đối với Huỳnh Ngọc Nh thì khi bị nhóm của T1 rượt đuổi thì chạy ra hướng đường Nguyễn Văn Linh và rẽ trái thì bị Nguyễn Cao Thiện E và Tý đuổi kịp, Tý dùng ống tuýp sắt đánh vào vai của Nh một cái nhưng không gây thương tích. Tiếp đó, do thấy Nh là phụ nữ nên Thiện E và Tý không đánh nữa và quay lại chỗ của T1 rồi cả nhóm của T1 bỏ về, còn Đ1 được người dân đưa đi cấp cứu.

Đến ngày 07/7/2021, mẹ ruột của Ao Hoàng Đ1 là bà Huỳnh Thị Kim D đến Đồn Công an Khu công nghiệp Kim Huy trình báo vụ việc. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 09/10/2021, Thái Nhựt T1 và Thái Nhựt Đ cũng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tố cáo Huỳnh Hữu L về hành vi dùng dao tự chế chém T1 và Đ gây thương tích.

Giấy chứng nhận thương tích số 107/CNTT-BVXA/2021 ngày 08/7/2021 của Bệnh viện Đa khoa Xuyên Á, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Ao Hoàng Đ1 vào viện lúc 01 giờ 10 phút ngày 06/7/2021 có tình trạng thương tích lúc vào viện như sau: bàn tay phải, vết thương đứt lìa đốt xương ngón V, đứt gân lìa ngón IV, đứt gân duỗi ngón III. Bàn tay trái, vết thương mặt lòng ngón I 03 cm, vết thương chẻ dọc đứt lìa 1/2 ngón II.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 416/2021/GĐPY ngày 16/9/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận thương tích của Ao Hoàng Đ1 như sau: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17%. Cơ chế hình thành vết thương: bàn tay phải, vết thương mặt lưng đốt ngón giữa III, IV, đứt gân lìa ngón IV, đứt gân duỗi ngón III, cụt đốt 2,3 ngón V, sọc chiều nằm ngang, hướng từ trái sang phải, chéch từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra. Bàn tay trái, vết thương mặt lòng đốt xa ngón I, cụt đốt 2, 3 ngón II, chiều nằm ngang hướng từ phải sang trái, hơi chéch từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Giấy chứng nhận thương tích số 211003/CN ngày 08/10/2021 của Bệnh viện Đa khoa Tư nhân Bình Dương xác định Thái Nhựt T1 vào viện lúc 09 giờ 49 phút và xuất viện lúc 10 giờ 01 phút ngày 08/10/2021 có tình trạng thương tích lúc vào viện như sau: 01 (một) vết thương mặt lưng bàn tay phải lành sẹo dài 05 cm, 01 (một) vết thương mặt lưng đốt gần ngón II tay phải 04 cm lành sẹo, không hạn chế vận động các ngón tay.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 447/2021/GĐPY ngày 11/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận thương tích của

Thái Nhựt T1 như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương mặt lưng bàn tay phải chiều nằm ngang, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra. Vết thương mặt lưng đốt gân ngón II bàn tay phải, chiều từ dưới lên trên, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Giấy chứng nhận thương tích số 211002/CN ngày 08/10/2021 của Bệnh viện Đa khoa Tư nhân Bình Dương xác định Thái Nhựt Đ vào viện lúc 09 giờ 50 phút và xuất viện lúc 10 giờ 05 phút ngày 08/10/2021 có tình trạng thương tích lúc vào viện như sau: 01 (một) vết thương cũ lành sẹo mặt ngoài cổ tay trái dài 05 cm, không giới hạn vận động cổ tay, ngón tay.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 448/2021/GĐPY ngày 11/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận thương tích của Thái Nhựt Đ như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương cổ tay trái, chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Đối với Ao Hoàng Đ1 đã có hành vi mang theo gậy ba khúc và Huỳnh Hữu L đã có hành vi dùng dao tự chế chém Thái Nhựt T1 và Thái Nhựt Đ gây thương tích, tuy nhiên đến ngày 08/11/2021 T1 và Đ đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan Cảnh điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L và Đ1. Ngày 11/5/2022, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L và Đ1 mỗi người 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 189/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Thái Nhựt T1, Thái Nhựt Đ, Nguyễn Thành D, Nguyễn Cao Thiện E, Trần Thanh T, Huỳnh Minh Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Thái Nhựt Đ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (29/9/2022).

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả tự do cho bị cáo Thái Nhựt Đ ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao Thiện E 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (29/9/2022).

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án (29/9/2022).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Tr 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án (29/9/2022).

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử phạt bị cáo Thái Nhựt T1 03 (ba) năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Tại Quyết định kháng nghị số: 02/QĐ-VKSBC ngày 11/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xác định: do biết bạn gái của mình là Nguyễn Thị Mỹ L có mâu thuẫn với Huỳnh Ngọc Nh và nghĩ sẽ có đánh nhau nên bị cáo Thái Nhựt T1 đã rủ rê và cùng các bị cáo Thái Nhựt Đ, Nguyễn Thành D, Nguyễn Cao Thiện E, Trần Thanh T, Huỳnh Minh Tr dùng hung khí nguy hiểm là dao tự chế, tuýp sắt...đánh, chém Ao Thành Đ1 gây thương tích với tỷ lệ thương tích 17%. Trong đó, bị cáo T1 là người trực tiếp dùng dao tự chế chém bị hại Đ1 nhiều nhất gây thương tích. Các bị cáo Đ, T, Tr, Thiện E và D là đồng phạm trong việc giúp T1 thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã gây tổn hại nghiêm trọng sức khỏe của bị hại; các bị cáo thực hiện hành vi mang tính chất manh động, hung hãn. Khi gặp nhóm bị hại, các bị cáo đã xuống xe xông đến rượt đuổi và dùng hung khí chém nhóm bị hại mà không cần hỏi nguyên nhân vụ việc, điều này cho thấy các bị cáo phạm tội có tính chất “côn đồ”, thể hiện sự xem thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương, cần phải nghiêm trị. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo Thái Nhựt Đ, Nguyễn Cao Thiện E, Trần Thanh T, Huỳnh Minh Tr hưởng án treo là vi phạm khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên kháng nghị một phần Bản án số 189/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo Thái Nhựt Đ, Nguyễn Cao Thiện E, Trần Thanh T, Huỳnh Minh Tr đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm theo hướng sửa bản án không cho các bị cáo được hưởng án treo.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:*

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận Quyết định kháng nghị số: 02/QĐ-VKSBC ngày 11/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 189/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương theo hướng

không cho các bị cáo được hưởng án treo, chuyển hình phạt từ án treo sang án giam theo mức hình phạt đã tuyên.

Các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên hình phạt theo bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương kháng nghị bản án trong thời hạn quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 05/7/2021, tại khu vực trước cổng Công ty TNHH Kahong Việt Nam, địa chỉ đường D1, Khu công nghiệp Đồng An 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, do Nguyễn Thị Mỹ L có mâu thuẫn với Huỳnh Ngọc Nh nên Nh có rủ bạn trai là Ao Thành Đ1 và anh trai là Huỳnh Hữu L đến để giải quyết mâu thuẫn. L gọi điện cho Thái Nhựt T1 báo nội dung mâu thuẫn và kêu T1 đến chở về, T1 nghĩ là mâu thuẫn sẽ dẫn đến đánh nhau nên rủ các bị cáo Thái Nhựt Đ, Trần Thanh T, Nguyễn Thành D, Nguyễn Cao Thiệu E; Đ rủ thêm Huỳnh Minh Tr đến giúp L giải quyết mâu thuẫn và đưa L về, đồng thời T1 là người trực tiếp dùng hung khí nguy hiểm là dao tự chế, chém gây thương tích cho bị hại Ao Hoàng Đ1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%; các bị cáo Thái Nhựt Đ, Trần Thanh T, Huỳnh Minh Tr, Nguyễn Thành D, Nguyễn Cao Thiệu E là đồng phạm giúp sức. Hành vi bị cáo Thái Nhựt T1 và các bị cáo khác đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ lời khai của các bị cáo, bị hại, người làm chứng, bản thực nghiệm điều tra xét thấy: giữa Huỳnh Ngọc Nh và Nguyễn Thị Mỹ L có mâu thuẫn với nhau nên Nh rủ bạn trai là Ao Hoàng Đ1, anh trai là Huỳnh Hữu L đến giải quyết mâu thuẫn. Khi đi Đ1 mang theo cây gậy ba khúc, L mang theo dao tự chế

với mục đích hù dọa đánh L. Thái Nhật T1 mang theo hai dao tự chế, sau đó đưa cho Đ một con dao, D mang theo một tuýp nhựa hai lớp cùng đến Công ty TNHH Kahong để giải quyết mâu thuẫn.

Tại các bút lục 381, 390 Ao Hoàng Đ1, Huỳnh Hữu L thống nhất trình bày: chiều tối ngày 05/7/2021, khi Như gọi điện thoại cho Đ1 và L đến để giúp Nh giải quyết mâu thuẫn với L thì Đ1 có mang theo cây gậy ba khúc (dũ ba khúc), L mang theo dao tự chế. Khoảng hơn 21 giờ thì thấy một nhóm thanh niên chạy đến (sau này mới biết là nhóm Thái Nhật T1, bạn trai của L), do thấy nhóm của T1 đông người nên nhóm của Đ1, L bỏ chạy thì nhóm của T1 đuổi theo, khi T1 đuổi kịp thì L kêu Đ1 quay lại đánh T1, đồng thời L dùng dao chém T1 gây thương tích, khi có người khác xông vào thì L tiếp tục dùng dao chém người này (Thái Nhật Đ), lúc này Đ1 bỏ chạy thì bị té nên bị T1 chém gây thương tích.

Theo đơn xin vắng mặt ngày 21/12/2022, Ao Hoàng Đ1 xác định nội dung sự việc như lời khai tại Cơ quan điều tra và xác định: khi được Nh kêu đến giải quyết mâu thuẫn với L thì Đ1 mang theo cây ba khúc, L mang theo dao tự chế đến với mục đích hù dọa L. Khi L đang ở trong cổng công ty thì Đ1 có kêu L ra giải quyết mâu thuẫn nhưng L sợ nên không ra, sau đó thấy nhóm của T1 là bạn trai của L đến, thấy nhóm này đông người nên Đ1, L, Nh bỏ chạy thì T1 đuổi theo, thấy chỉ có T1 đuổi theo một mình thì L kêu Đ1 quay lại đánh T1, đồng thời L dùng dao chém T1 gây thương tích, khi có người khác xông vào thì L tiếp tục dùng dao chém người này (Thái Nhật Đ), lúc này Đ1 bỏ chạy thì bị té nên bị T1 chém gây thương tích.

Tại bút lục 173, Thái Nhật T1 khai: khi nhóm của T1 đến trước cổng Công ty TNHH Kahong thì thấy một nhóm người đứng giữa đường la hét, chửi bới, khi thấy nhóm T1 thì nhóm kia bỏ chạy, T1 chạy theo thì bị hai thanh niên quay lại chém T1 gây thương tích, Đ vào can ngăn thì cũng bị chém vào tay gây thương tích.

Trong vụ án, Thái Nhật T1 là người rủ rê và trực tiếp gây thương tích cho bị hại Ao Hoàng Đ1, các bị cáo khác chỉ là đồng phạm giúp sức, không trực tiếp gây thương tích cho bị hại. Mặt khác, khi nhóm bị cáo đến Công ty TNHH Kahong thì nhóm bị hại bỏ chạy và sau đó L và bị hại Đ1 là người xông vào đánh chém bị cáo T1 và bị cáo Đ trước, khi Đ1 bỏ chạy và bị té thì T1 mới chém Đ1. Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một cho rằng khi gặp nhóm bị hại, các bị cáo đã xuống xe xông đến rượt đuổi và dùng hung khí chém nhóm bị hại mà không cần hỏi nguyên nhân vụ việc, hành vi của các bị cáo phạm tội có tính chất “côn đồ”, nhận định này là không phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại và Nguyễn Hữu L.

Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự quyết định cho các bị cáo Thái Nhật Đ, Nguyễn Cao Thiện E, Trần Thanh T, Huỳnh Minh Tr hưởng án treo là đã cân nhắc nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, tính chất, vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, quyết định này là phù hợp với quy định của pháp luật và không vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết



02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bình Dương tại phiên tòa là không phù hợp nên không chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 189/2022/HS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với các bị cáo Thái Nhựt Đ, Nguyễn Cao Thiện E, Trần Thanh T, Huỳnh Minh Tr.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Thái Nhựt Đ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2022).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Tr 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2022).

Giao các bị cáo Thái Nhựt Đ, Huỳnh Minh Tr cho Ủy ban nhân dân xã Bình Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao Thiện E 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Cao Thiện E cho Ủy ban nhân dân phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2022).

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

### 3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án../

#### ***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương (1);
- Phòng PV06 – Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (8);
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một (1);
- Công an thành phố Thủ Dầu Một (1);
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Bị cáo 4;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, PHT 22.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Sỹ Trứ**